

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HC-PT

Ngày 13 - 01 - 2022

*V/v: “Khiếu kiện quyết định hành chính,
hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý
nhà nước về đất đai”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tũu

Ông Vũ Ngọc Huynh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 443/2021/TLPT-HC ngày 01 tháng 10 năm 2021 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 34/2021/HC-ST ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2810/2021/QĐPT-HC ngày 30 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ: 766 Hùng Vương, TDP Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Thị Th, Công ty Luật TNHH PGL Nam Luật, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L

Địa chỉ: 04 T, phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm S, chức vụ: Phó chủ tịch (theo văn bản ủy quyền số 1984/UBND-TD ngày 02-4-2021) (vắng mặt)

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ: đường H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh A, chức vụ: Phó chủ tịch (theo văn bản ủy quyền số 12/UQ-UBND ngày 10-6-2021) (có mặt)

3. Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ: đường H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Sỹ B, chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh A, chức vụ: Phó chủ tịch (theo văn bản ủy quyền số 12/UQ-UBND ngày 10-6-2021) (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1985

2. Chị Nguyễn Nhật U, sinh năm 1989

3. Chị Nguyễn Nhật Q, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: 766 H, thị trấn Đ, L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1964. Địa chỉ: 766 H, TDP Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng (theo văn bản ủy quyền lập ngày 23-02-2021)

Người kháng cáo: Người khởi kiện bà Đỗ Thị Ng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26-10-2020, đơn khởi kiện bổ sung ngày 18-02-2021, ngày 26-02-2021 và bản tự khai người khởi kiện - bà Đỗ Thị Ng trình bày:

Năm 1992 vợ chồng bà là Nguyễn Văn Th và Đỗ Thị Ng được Xí nghiệp cơ giới nông nghiệp và vận tải L (sau này là Công ty cổ phần thi công cơ giới Lâm Đồng) bố trí nhà ở tập thể là căn nhà cấp 4, diện tích tổng thể khoảng 200m² thuộc các thửa 296, 298 tờ bản đồ số 62, thị trấn Đ, huyện L. Năm 2006 Công ty có chủ trương hóa giá nhà ở cho các hộ trong đó có hộ gia đình ông bà.

Ngày 10/4/2006 Công ty cổ phần cơ giới Lâm Đồng tổ chức bán hóa giá nhà ở tập thể và vợ chồng ông bà được mua căn nhà đang sử dụng. Ngày 11/4/2006 Giám đốc Công ty cổ phần cơ giới Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 36/QĐ-GĐ hóa giá nhà cho hộ ông Th, bà Ng với nội dung: Hóa giá cho ông Nguyễn Văn Th nhà tập thể kết cấu nhà cấp 4 xây gạch, mái lợp tôn diện tích 80m² thuộc thửa đất số A82 (theo Quyết định số 189/QĐ-UB ngày 20/3/190) tại thị trấn Đ, huyện L; ông Th được sử dụng ngôi nhà và lô đất nêu trên từ ngày 13/4/2006. Từ khi được hóa giá nhà ông Th, bà Ng sử dụng ổn định, không tranh chấp nhưng cũng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà.

Ngày 10/10/2019 Ủy ban nhân dân huyện L ban hành Quyết định số 3575/QĐ-UBND về việc: “Thu hồi 181,9m² thuộc các thửa 296, 298 tờ bản đồ số 62, thị trấn Đ, huyện L do hộ bà Đỗ Thị Ng đang sử dụng để xây dựng công trình đường Võ Thị S, thuộc dự án Trung tâm thương mại Đ, huyện L”. Quyết định thu hồi nói trên không đề cập đến việc bồi thường về đất mà chỉ hỗ trợ đối với giá trị công trình xây dựng trên đất là 517.001.583đ.

Không đồng ý với quyết định trên, bà Ng đã khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện L yêu cầu được bồi thường về đất và tái định cư. Tại quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện L không chấp nhận đơn của bà. Sau đó, bà tiếp tục khiếu nại lên UBND tỉnh Lâm Đồng. Tại Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh L, giữ nguyên quyết định của Chủ tịch UBND huyện L. Do các quyết định trên ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của gia đình nên bà khởi kiện yêu cầu:

- Hủy quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giải quyết đơn của bà Đỗ Thị Ng

- Hủy quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện L, tỉnh Lâm Đồng về việc giải quyết đơn của bà Đỗ Thị Ng

- Hủy quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND huyện L về việc: “thu hồi 181,9m² thuộc các thửa 296, 298 tờ bản đồ số 62, thị trấn Đ, huyện L do hộ bà Đỗ Thị Ng đang sử dụng để xây dựng công trình đường V, thuộc dự án Trung Tâm thương mại Đình Văn, huyện L”. Đồng thời, yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng giải quyết bồi thường về đất và bố trí đất tái định cư theo đúng quy định của Luật Đất đai 2003 và theo các điều khoản chuyển tiếp của Luật Đất đai năm 2013.

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng trình bày:

Ngày 20/3/1990, UBND huyện L ban hành Quyết định số 183/QĐ-UB cấp 200m² đất cho Xí nghiệp cơ giới nông nghiệp và Vận tải L (sau này là Công ty Cổ phần thi công cơ giới Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là Công ty) để làm nhà ở, không thu tiền sử dụng đất.

Ngày 10/3/2006, Công ty có Thông báo số 21/TB-C.T về việc hoá giá nhà ở tập thể, trong đó có thể hiện nội dung thông tin về tài sản: “Căn nhà tập thể là nhà xây cấp 4, mái lợp tôn; diện tích khuôn viên: 200m²; nguồn gốc: đất được UBND huyện L cấp theo Quyết định số 189/QĐ-UB ngày 20/3/1990 (thực tế là Quyết định số 183/QĐ-UB ngày 10/3/1990); Hiện trạng: Nhà đất không tranh chấp. Đất nằm trong quy hoạch mở nút giao thông trung tâm thị trấn Đ nên không làm được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở. Nhà nước có thể giải toả để mở nút giao thông nên Công ty không chịu trách nhiệm về vấn đề này sau khi hoàn thành việc mua bán hóa giá, bàn giao nhà và giấy tờ về nhà đất cho người mua”.

Ngày 10/4/2006, Công ty tổ chức bán hoá giá nhà ở tập thể, kết quả ông Nguyễn Văn Th (chồng bà Ng) là người mua được căn nhà hoá giá, trong “Biên

bán hoá giá nhà ở tập thể” đã ghi nhận: “Do nhà hoá giá và đất ở nằm trong quy hoạch mở nút giao thông nên không làm được chủ quyền về nhà ở và đất ở. Trong trường hợp Nhà nước có chủ trương đền bù giải toả, Công ty có trách nhiệm phối hợp cùng ông Th làm thủ tục và nhận tiền đền bù. Nếu Nhà nước xác định đối tượng đền bù là Công ty thì số tiền đền bù Công ty nhận được từ Nhà nước sẽ được trả lại cho ông Nguyễn Văn Th”.

Ngày 11/4/2006, Giám đốc Công ty ban hành Quyết định số 36/QĐ-GĐ bán hoá giá nhà tập thể cho ông Nguyễn Văn Th. Ngày 12/4/2006, Công ty bàn giao nhà cho ông Th với nội dung: Bên bàn giao cho bên nhận bàn giao các tài sản là nhà tập thể: Ngôi nhà cấp 4 xây gạch, mái lợp tôn: 80m² nằm trên thửa đất số A82 (theo Quyết định số 189/QĐ-UB ngày 20/3/1990) tại thị trấn Đ, huyện L; ông Nguyễn Văn Th được sử dụng ngôi nhà và lô đất trên từ ngày 13/4/2006.

Về việc thu hồi đất, tính toán bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Đỗ Thị Ng: Ngày 10/10/2019, UBND huyện L ban hành Quyết định số 3575/QĐ-UBND về việc thu hồi 181,9m² đất (bao gồm 153,8m² đất ở đô thị và 28,1m² đất lộ giới đường giao thông) thuộc các thửa đất số 296, 298, tờ bản đồ số 62, thị trấn Đ, huyện L do hộ bà Đỗ Thị Ng đang sử dụng tại thị trấn Đ để xây dựng đường Võ Thị S thuộc dự án Khu đô thị mới – Trung tâm thương mại Đình Văn.

Ngày 10/10/2019, UBND huyện L ban hành Quyết định số 3542/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình đường Võ Thị S, thuộc dự án Khu đô thị mới – Trung tâm thương mại Đình Văn, huyện L; trong đó bà Đỗ Thị Ng được bồi thường, hỗ trợ về tài sản với số tiền 517.001.583 đồng, không được bồi thường về đất.

Diện tích khoảng 200m² đất (diện tích thực tế là 153,8m² đất ở đô thị và 28,1m² đất lộ giới đường giao thông) thuộc các thửa đất số 296, 298, tờ bản đồ số 62, thị trấn Đ, huyện L hiện bà Ng đang khiếu nại có nguồn gốc do UBND huyện L giao đất, không thu tiền sử dụng đất cho Công ty cổ phần thi công cơ giới Lâm Đồng làm nhà ở. Theo quy định tại Điều 13 Luật Đất đai năm 1987 thì việc UBND huyện L giao đất cho Công ty là không đúng thẩm quyền.

Căn cứ khoản 2, Điều 173 Luật Đất đai năm 2013 quy định “2. Tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất không có quyền chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất; thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; không được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất” thì Công ty cũng không được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất.

Hộ bà Đỗ Thị Ng là người mua lại tài sản trên đất của Công ty, không thuộc trường hợp “người được Nhà nước thanh lý, hoá giá nhà ở gắn liền với đất ở, người mua nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước” nên không đủ điều kiện để được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 75 Luật Đất đai năm 2013.

Do đó, việc bà Đỗ Thị Ng đề nghị được tính toán bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích khoảng 200m² đất (diện tích thực tế là 153,8m² đất ở đô thị và 28,1m² đất lộ giới đường giao thông) thuộc các thửa đất số 296, 298, tờ bản đồ số 62, thị trấn Đ, huyện L, khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình đường Võ Thị

S là không có cơ sở để xem xét giải quyết. Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết đơn của bà Đỗ Thị Ng là đúng quy định của pháp luật.

Từ các căn cứ pháp lý nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng tuyên xử không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện, giữ nguyên Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết đơn của bà Đỗ Thị Ng./.

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch huyện L, UBND huyện L trình bày:

Ngày 10/10/2019, UBND huyện L ban hành Quyết định số 3575/QĐ-UBND Về việc thu hồi 181,9m² đất thuộc các thửa đất số 296, 298 tờ bản đồ địa chính số 62 thị trấn Đ do hộ bà Đỗ Thị Ng đang sử dụng để xây dựng đường Võ Thị S thuộc dự án Khu đô thị mới – Trung tâm thương mại Đình Văn.

Việc UBND huyện L ban hành Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2, Điều 66 Luật Đất đai năm 2013; Công trình xây dựng đường Võ Thị S thuộc công trình Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt. Do vậy, việc UBND huyện L ban hành Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 thực hiện đúng theo quy định tại Điều 63 Luật Đất đai năm 2013. Trình tự, thủ tục thu hồi diện tích 181,9m² đất do hộ bà Đỗ Thị Ng đang sử dụng đã được UBND huyện L thực hiện theo đúng quy định tại Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

Đến ngày 21/10/2019, bà Ng có đơn khiếu nại khiếu nại Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND huyện L. Ngày 23/10/2019, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định số 58/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại của bà Ng. Với lý do:

Diện tích đất bà Ng sử dụng có nguồn gốc do UBND huyện L giao đất, không thu tiền sử dụng đất cho Công ty CPTCCG Lâm Đồng để làm nhà ở. Theo quy định tại Điều 13 Luật Đất đai năm 1987 thì việc UBND huyện L giao đất cho Công ty CPTCCG Lâm Đồng là không đúng thẩm quyền. Năm 2006, Công ty CPTCCG Lâm Đồng không còn nhu cầu sử dụng đất nên đã bán tài sản (căn nhà), đồng thời bàn giao đất cho ông Th quản lý, sử dụng. Theo quy định tại khoản 2, Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 (nay là điểm a, khoản 1, Điều 65 Luật Đất đai năm 2013) thì Nhà nước cần phải thu hồi diện tích đất này để quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật. Hộ bà Đỗ Thị Ng là người mua lại tài sản trên đất của Công ty CPTCCG Lâm Đồng, không thuộc trường hợp “người được Nhà nước thanh lý, hóa giá nhà ở gắn liền với đất ở, người mua nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước” nên hộ bà Đỗ Thị Ng không đủ điều kiện để được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 75 Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ vào hồ sơ giải quyết khiếu nại và các quy định liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất: việc Chủ tịch UBND huyện L ban hành Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 để giải quyết khiếu nại

của bà Đỗ Thị Ng là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 18 của Luật Khiếu nại năm 2011. Trình tự, thủ tục giải quyết đối với khiếu nại của bà Đỗ Thị Ng đã được thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 34/2021/HC-ST ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 158; Điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 206; Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ Luật đất đai năm 2003, Luật đất đai 2013, khoản 6 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ;

Áp dụng Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06-1-2017 của Chính phủ; Luật khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Ng về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai”:

- Hủy quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giải quyết đơn của bà Đỗ Thị Ng

- Hủy quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện L, tỉnh Lâm Đồng về việc giải quyết đơn của bà Đỗ Thị Ng

- Hủy quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND huyện L về việc “thu hồi 181,9m² thuộc các thửa 296, 298 tờ bản đồ số 62, thị trấn Đ, huyện L do hộ bà Đỗ Thị Ng đang sử dụng để xây dựng công trình đường Võ Thị S, thuộc dự án Trung Tâm thương mại Đình Văn, huyện L”. Đồng thời, yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng giải quyết bồi thường về đất và bố trí đất tái định cư.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, bà Đỗ Thị Ng kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, yêu cầu chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, bà Đỗ Thị Ng có đơn kháng cáo bổ sung đề nghị xem xét bồi thường thêm về hỗ trợ đối với hộ kinh doanh, đồng hồ điện, đồng hồ nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện bà Đỗ Thị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo huỷ Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 (viết tắt là Quyết định số 58) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L (viết tắt là Chủ tịch UBND huyện L), Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 (viết tắt là Quyết định số 2051) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (viết tắt là Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng); Quyết định 3575/QĐ-UBND (viết tắt là Quyết định số 3575) ngày 10/10/2019 của UBND huyện L (viết tắt là UBND huyện L) và yêu cầu bồi thường về đất và bố trí tái định cư theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Về tố tụng: Chủ tọa phiên tòa và các thành viên hội đồng xét xử, cũng như các đương sự đã thực hiện đúng quy định luật Tố tụng hành chính. Về nội dung: bà Ng không đủ điều kiện để được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 75 Luật đất đai năm 2013. Do đó, bà Ng khiếu nại yêu cầu bồi thường về đất và được UBND huyện L ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 58 và UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định khiếu nại lần hai số 251 bác đơn khởi kiện của bà Ng là đúng thẩm quyền. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính xét xử vắng mặt đương sự trên.

[1.1] Về đối tượng khởi kiện: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện trong vụ án này là Quyết định số 58/QĐ-UBND; Quyết định số 2051/QĐ-UBND; Quyết định 3575/QĐ-UBND ngày 25/9/2018 là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tố tụng hành chính.

[1.2] Về thẩm quyền: theo Điều 32 Luật tố tụng hành chính, người khởi kiện khởi kiện vụ án hành chính đối với các Quyết định trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

[1.3] Về thời hiệu: Ngày 26/10/2020 bà Ng nộp đơn kiện yêu cầu huỷ các Quyết định trên là còn trong thời hiệu khởi kiện theo điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về tính hợp pháp của các Quyết định trên.

+ Về hình thức của các Quyết định trên được ban hành đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền theo định pháp luật.

+ Về nội dung của các Quyết định:

Qua hồ sơ thể hiện diện tích nhà và đất tại thửa số 296, 298, tờ bản đồ số 62 tại thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng là do gia đình bà Ng đã được Công ty cổ phần cơ giới Lâm Đồng bán hoá giá là hợp lệ. Vì việc hoá giá của công ty Cơ giới Lâm Đồng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép bán hoá giá. Từ khi mua hoá giá đến nay gia đình bà Ng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất như đóng thuế sử dụng đất... Do đó, xem như gia đình bà Ng sử dụng ổn định theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 43 ngày 15/5/2014.

Tại hợp đồng hoá giá có nội dung: “nhà hoá giá và đất ở nằm trong quy hoạch mở nút giao thông nên không làm được chủ quyền về nhà ở và đất ở...” . Tuy nhiên, trong hợp đồng có ghi tài sản bán hoá giá bao gồm cả phần đất mà không nó rõ trừ lại giá trị đất do đất không làm “chủ quyền” được. Do đó, xem như bà Ng được mua hoá giá cả nhà và đất, tiền hoá giá được nộp vào ngân sách Nhà nước lúc bấy giờ. Vì thế, UBND huyện L thu hồi đất do bà Ng được mua hoá giá mà không bồi thường giá trị đất hoặc hỗ trợ giá trị đất theo quy định của pháp luật là không đúng. Trường hợp Công ty cổ phần cơ giới Lâm Đồng nếu chưa hoá giá mà bị thu hồi thì mới thuộc trường hợp không được bồi thường theo quy định tại Điều 38 và Điều 43 Luật Đất đai... Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của bà Ng huỷ Quyết định 58 và Quyết định 2051 và cả Quyết định 3542/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình đường Võ Thị S thuộc dự án Khu đô thị mới – Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L. Thế nhưng, khi thụ lý giải quyết 2 Quyết định 58; Quyết định 2051 thì Tòa án cấp sơ thẩm lại không xem xét Quyết định 3542/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường (là Quyết định bị khiếu nại) mà lại xem xét Quyết định 3575/QĐ-UBND (QĐ thu hồi đất) trong khi Quyết định này bà Ng đồng ý việc thu hồi đất, bà chỉ không đồng ý thu hồi đất của bà mà không bồi thường hoặc hỗ trợ giá trị đất cho bà, hay nói cách khác là bà không đồng ý Quyết định 3542 là Quyết định mà bà đã khiếu nại nên mới được giải quyết bằng Quyết định 58/QĐ-UBND và tiếp theo được giải quyết bằng Quyết định 2051/QĐ-UBND. Nhưng toà sơ thẩm lại không xem xét và đánh giá Quyết định 3542 là thiếu sót mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, bởi vì, nếu chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Ng huỷ toàn bộ 3 Quyết định 58, 2051, 3575 thì Quyết định 3542 vẫn còn hiệu lực hoặc nếu huỷ 2 Quyết định 58, 2051 và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Quyết định 3575 (vì bà Ng đồng ý và rút yêu cầu này) thì Quyết định 3542 cũng vẫn còn hiệu lực. Do đó, cần thiết phải huỷ bản án hành chính sơ thẩm, chuyển hồ sơ về cho toà sơ thẩm xét xử lại theo thủ tục chung.

[3] Do bản án sơ thẩm bị huỷ, nên bà Ng không phải chịu án phí phúc thẩm.

Án phí sơ thẩm sẽ được xác định lại khi giải quyết sơ thẩm lại vụ án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính.

Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 34/2021/HC-ST ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Chuyển hồ sơ về cho Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử lại sơ thẩm theo thủ tục chung.

2. Về án phí:

Về án phí hành chính sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác được xác định lại khi giải quyết sơ thẩm lại vụ án.

Về án phí phúc thẩm: Bà Đỗ Thị Ng không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, được hoàn lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007428 ngày 30/8/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP. (20)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên